

Lá thư VÔ VI

(TIẾNG NÓI CỦA BAN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU)

TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC

ĐẠI HỘI LỤC TỬ KHAI MINH:

Các việc chuẩn bị Đại Hội đang được Ban tổ chức (Liên hội VôVi Texas) tiến hành chu đáo. B/d chưa ghi danh, xin gửi tên và tiên phong (người lớn \$60.00, trẻ em từ 5 tới 12 tuổi \$30.00, cho 3 đêm) về T/D Tử Thông ngay để tiện sắp xếp. Chi phiếu xin để VôVi Friendship Association. Mỗi phòng có 2 giường đôi cho 4 b/d. Nếu gia đình hoặc b/d muốn ở chung, xin thủ báo trước hoặc ghi rõ trong phiếu ghi danh, để BTC cố gắng sắp xếp theo sự yêu cầu. B/d đã ghi tên và đóng tiên phong, nếu đổi ý, xin thông báo trước ngày 15/6/87 để được hoàn lại. Cẩm nang Đại Hội đang được soạn thảo và sẽ được gửi tới b/d tham dự Đại hội ngay sau khi hoàn tất. Địa chỉ khách sạn Sahara:

2535 Las Vegas Blvd.
Las Vegas, Nevada
Tel. (702) 737 2111

II. ĐI CHUYẾN TỚI KHÁCH SẠN:

1. PHI CƠ: phi trường ở Las Vegas là Mac Carran International Airport rất gần với thành phố. Phần lớn đường bay ghé phi trường Los Angeles, rồi đi Las Vegas. Ban đạo ở phương xa muốn xuống Los Angeles để đi xe bus chung do Hội tổ chức, xin liên lạc cô Dung/Hoàng Anh (714) 775-1566 để tiện việc sắp xếp. (Xem chi tiết phần xe bus).

T/D Culver City (213) 827-0430 sẽ giúp làm trạm lưu trú cho ban đạo phương xa đến.

2. Xe hơi: Las Vegas cách Los Angeles/Orange County gần 300 miles. Đi đường bộ sẽ phải qua sa mạc rất nóng, nên xe cần có máy lạnh hoặc chạy ban đêm để đỡ mệt.

3. Xe bus: Hội đã liên lạc thuê xe bus Greyhound để đưa đến khách sạn Sahara. Dữ trữ 3 địa điểm để đón ban đạo: T/D Culver City vùng Los Angeles; Thrifty Store ở góc đường Valley Blvd. và Nogales, thành phố West Covina (gần Freeway 60) vùng Pomona; nhà in Vô Vi cho vùng Orange County.

Dự định khởi hành vào 8 giờ sáng ngày 2/7/87 và ngày về là 2 giờ chiều ngày 5/7/87 tại khách sạn Sahara.

Trên đường về sẽ ghé thăm đập thủy điện Hoover, một trong bảy kỳ quan, cao 221 mét nối liền ranh giới 2 tiểu bang Nevada và Arizona. Dự trữ về đến Los Angeles trước nửa đêm cùng ngày. Mỗi xe có 43 chỗ ngồi. Trẻ em nếu ngồi chung ghế với người lớn, không phải trả tiền. Giá vé căn cứ trên số ban đạo mua hết xe bus là \$35.00 mỗi ghế gồm cả đi về và 2 bữa ăn nhẹ. Ban đạo ghi tên, xin nêu rõ địa chỉ cũng số điện thoại và gửi chi phiếu về Hội. Cứ đủ 43 người thì thuê một chiếc . Ban đạo ghi tên trên, nếu không đủ chỗ xe bus, sẽ phải trả giá cao hơn hoặc hủy bỏ.

III. THIÊN VIỆN VĨ KIÊN:

Nhân dịp Đại Hội, T/V Vĩ Kiên sẽ mở cửa đón tiếp bạn đạo và gia đình ở phưởng xa ghé thăm T/V, trước và sau Đại Hội. Xin biên thủ về Hội cho biết ngày giờ đến và đi để tiện việc sắp xếp và đi chuyên.

IV. BAN ĐẠO HOA KỸ XIN ĐƯỢC SỐNG CHUNG CÙNG THẦY TẠI T/V:

Hội đã trình xin Đức Thầy cho ban đạo Hoa Kỳ được cơ duyên sống chung cùng Thầy, trong mùa hè năm nay tại 2 T/V:

T/V Nhân Hòa cho ban đạo vùng Tây Bắc Hoa Kỳ và Canada (1 tuần)

T/V Vĩ Kiên cho ban đạo các nơi khác tại Hoa Kỳ (mỗi khóa 1 tuần) Việc Thầy sẽ nhận lời hay không, còn tùy thuộc vào công phu tu tập, sự hướng tâm của bạn đạo và sức khỏe của Thầy. Khi được Thầy chấp thuận, Hội sẽ thông báo ngay để bạn đạo tiện việc xin nghỉ phép.

V. QUỸ T/V VĨ KIÊN:

Trong dịp lễ khánh thành T/V tháng 4/86, số nợ của T/V là \$55,400. Sau hơn một năm, số nợ đã giảm xuống còn \$22,900. Hiện tại có \$8,500 tiền mượn của bạn đạo sẽ đáo hạn vào tháng 6/87, trong lúc quỹ T/V đã cạn. Xin quý bạn đạo, quý vị khóa sinh các khóa tu học tại T/V Vĩ Kiên tiếp tay hoặc cho mượn để món nợ trên được hoàn trả đúng hẹn.

VI. SINH HOẠT TU HỌC TẠI NAM CALI

Bạn đạo Nam Cali sẽ tổ chức lên T/V để tịnh khẩu, thiền hoặc học hỏi thêm qua các buổi trao đổi kinh nghiệm tu tập.

Trong dịp lễ Memorial Day, sẽ có buổi trao đổi kinh nghiệm tu học

vào các ngày 23, 24 và 25 tháng 5 để chia sẻ, trình bày các hiểu biết thu thập được từ kinh A Di Đà và ích lợi bản thân về niệm Lục Tự.

VII. CHUẨN BỊ CHO ĐẠI HỘI:

Quý bạn đạo có đề tài thuyết trình hoặc có khả năng văn nghệ để chia sẻ với bạn đạo, xin liên lạc về T/Đ Tử Thông.

VII. NHÀ IN VÔ VI:

7,500 cuốn Thượng Đế Giảng Chơn Lý đã được hoàn tất. Tuy nhiên có một số lỗi đã được ghi vào trang đính chính, xin các T/Đ và T/T nhận được sách, sửa giúp trước khi phát cho bạn đạo.

Cuốn Tu Chữa Em đã hết và đang bắt đầu được in lại để kịp phân phối trong dịp Đại Hội.

Một phiếu thỉnh ý về nhu cầu kinh sách sẽ được phát tại Đại Hội, để giúp khôi ân loạt lập chương trình tái bản các kinh sách. Bạn đạo có tài liệu tu học, xin gửi một phụ bản về Hội (Khối Truyền Thông) hoặc cho mượn.

Thế theo nhu cầu của một số bạn đạo, cuốn Phưởng Pháp Công Phu bằng Hoa ngữ sẽ được in tại Hồng Kông (1,000 cuốn). Bạn đạo phát tâm đóng góp vào việc ấn tống, xin gửi chi phiếu về Hội, với ghi chú ấn tống kinh sách trên.

IX. BĂNG CASSETTE & VIDEO

* Cassette:

- Văn đáp đạo tại Úc (3 cuốn)
- Chơn linh (1 cuốn)
- Văn nghệ Vô Vi tại Úc (1 cuốn)

đã được gửi đến các T/Đ và T/T yêu cầu. Mong bạn đạo các nơi khi nghe băng có đoạn liên hệ đến phưởng pháp công phu, xin vui lòng ghi lại và gửi về Hội để ghi vào computer.

* Video:

- Thầy già từ Úc
- Bà Tam tại Melbourne
- Phần chót của Địa Ngục Du Kỳ

Bạn đạo cần xin liên lạc về Hội.

Trích một đoạn trong bài giảng CHỖN LINH, ngày 5 tháng 4 năm 1987, tại Úc châu.

...Nhờ nhờn giai thành Phật, ai cũng có thể thành Phật hết, ai cũng có Phật tâm trong lòng, mọi người đều có sự trong lành của chính họ mà họ bỏ họ đi ra, thành ra họ tranh chấp, rồi họ tạo sự mê chấp, sự nghi nan, sự bất chánh, là vì sao như vậy? Vì hưởng ngoại, mà chúng ta hưởng nội rồi chúng ta lo chửi quét thanh sạch, nhân hạ vô cùng, chuyện gì phải lo âu bên ngoài. Mặc cho ai nói, họ nói họ học, họ chửi họ nghe; chúng ta lo tu thanh sạch là được rồi.

Nếu tâm các bạn thanh tịnh thì bất cứ sự trở ngại nào xảy đến thì các bạn cũng ở nơi thanh tịnh mà thôi. Dù cho sóng gió cách mây đi nữa, lúc nào thanh tịnh cứ giữ thanh tịnh, thì chúng ta không có bị động và lôi cuốn, chìm nổi như sóng gió đâu.

Cho nên người tu Vô Vi thoát ngay trung tâm bộ đầu là thoát khỏi ngũ hành của cố tượng. Ngũ hành của cố tượng của các bạn là sóng gió đó bạn. Mà thoát khỏi rồi thì lúc nào cũng thấy niệm Phật vang vang trong thanh nhẹ, mở thức hòa đồng, không có sự kích động của ngũ tạng nữa, mà chúng ta làm chủ tinh thể. Là chủ của thể xác mà không làm chủ được tinh thể thì lệ thuộc, thì chúng nào mới tiên? Cho nên chúng ta người tu thì phải đời đạo song tu, phải có đời kích động, hoàn cảnh là ân sù, nó phá các bạn, nó kích động các bạn, mà các bạn phải tìm cách để giải tỏa những sự kích động đó, thì các bạn nhờ cái gì? Nhờ hoàn cảnh, nhờ sự kích động và phản động nó đã phá các bạn, các bạn mới có tiên. Sung sướng an nhàn đâu có gì mà tiên.

Các bạn thấy rõ rồi, một khi các bạn làm pháp luân thường chuyển là tứ tức mở cửa ra, hít đem nguyên khí của càn khôn vũ trụ vào tâm thức để mở tử dưỡng gân, tử nẻo được khai thông. Thấy rõ

chứa, tất cả những cái gì là tự nhiên đem đến. Khi không các bạn đang tu thanh nhẹ, ngày mai có người chửi các bạn, các bạn phải cảm ơn, lấy oán làm ân, các bạn mới có cơ hội tiên được. Còn không biết lấy oán làm ân, không bao giờ tiên được. Không có việc làm đó làm sao tôi xoay chuyển và tôi thấy khả năng sẵn có của tôi. Tôi nhin nhục là tôi vượt qua được, mà tôi thiếu nhin nhục là tôi bị sa đọa tức khắc. Tôi phải giết người tôi phải trả thù, tôi phải đâm chim. Mà ai làm tôi đâm chim? Chính tôi làm tôi đâm chim. Đó, cho nên chúng ta càng bị kích động mà càng tháo gỡ được thì càng đi nhanh, càng tiên bộ hơn, không có thụt lùi nữa. Còn mỗi lần cứ mỗi êm ả, cầu xin cho được êm ả, nhưng mà càng ngày càng xuống. Vì sao? Vì chúng ta ý lại. Còn chúng ta bị sóng gió rồi,

mới biết lèo lái chiếc thuyền trở về bên Giác, không bị sóng gió làm sao chúng ta làm chủ chiếc thuyền mà quyết định đường đi không bao giờ thụt lùi, chỉ có đi tới mà thôi, đi cho tới đích. Ngày hôm nay các bạn thấy rằng đời đạo song tu, các bạn ý thức rõ đời đạo song tu thì giờ phút nào các bạn cũng tu, giờ làm việc các bạn cũng tu, làm việc làm tận tâm, tận tình không nghĩ tới tiền bạc. Sự trao đổi chớ thức đổi với chữ Thần, chữ Thánh đang hộ trợ chúng ta. Đó, còn Đạo là chúng ta luôn luôn nhớ cội nguồn, ta không phải người ở đây. Các bạn làm cho tất cả các xương ở thể gian này, các bạn có thấy máy nào chế ra bạn được không? Mà cha mẹ cũng không có quyết định cái ngày nào các bạn chết? Các bạn thấy cái quyền uy của Thượng Đế chưa?

Ngài sắp đặt chúng ta từ cõi nào tới đây, từ cảnh khổ cực triển miên đâu khổ ngay nay, được hoàn tất thành con người, ôm một cái thể xác vi diệu này để có cơ hội nghe chân lý và tu tu..."

LSH

KIẾN - CHUỘT - TẮM TAM ANH ĐẦU CHIẾN

Ngày xưa thú vật biết nói tiếng người ta, một hôm nhân đêm thanh vắng, kiến và chuột đi tìm thức ăn, gặp tấm đang ăn lá dâu trong nia. Kiến và chuột đồng thanh rằng: "Chúng ta thật là vất vả, chạy đông chạy tây để kiếm ăn mà không đủ no, có đâu sung sướng như gia đình bác tấm kia, có người lo cung phụng thức ăn hàng ngày, tha hồ mà nhắm nhai thật là thú vị".

Tấm nghe nói vậy mới lên tiếng: "Các bác đã lầm to rồi. Tôi còn khổ gấp trăm lần các bác, đang bị tù và sắp chết cả lũ tới nơi rồi, muốn tìm một sinh lộ mà không sao thoát được. Người ta có tốt lành gì đâu, sở dĩ họ nuôi ăn chúng tôi đây đủ, là để chúng tôi mau lớn, nhả tơ. Khi tơ tấm óng ánh đầy đủ rồi, thì họ bỏ chúng tôi vào nồi nước đun sôi mà luộc để lấy tơ. Thử hỏi các bác, còn cái chết nào đau đớn hơn không?"

Kiến và chuột nghe nói vậy mới thông - cảm được nỗi khổ - tâm của tấm và cũng nhau bàn kế cứu tấm. Đêm đến, chuột kéo nhau cắn phá và chạy tứ tung trong nhà, khiến chủ nhà lo sợ tấm bị chuột hại, bèn tìm cách dẫy các nia tấm lại. Sáng hôm sau, khi xem lại các nia tấm, chủ nhà lại phát giác ra tấm bị kiến. Hoảng sợ, chủ nhà vội khiêng các nia tấm ra ngoài sân để đuổi kiến. Thửa lúc đó, tấm mới trốn thoát lên các cây dâu. Trong khi chủ nhà tìm cách bắt tấm lại, thì chuột và kiến bàn nhau tìm cách bảo vệ tấm. Chuột thì đào hăng, hầm hờ phía ngoài. Còn kiến thì kéo binh tới đứng hàng ngang hàng dọc, gần gốc dâu để phòng thủ. Vì thế tấm tha hồ ăn lá dâu tươi, hít thở tinh khí, tấm siêng tấm năng, thọ khí âm dưỡng nên chẳng bao lâu tơ tấm óng ánh.

Và một buổi bình minh nắng đẹp, tấm đã thoát xác thành những con bướm đẹp bay lượn khắp nơi.

Kiến và chuột thấy vậy mới lại cùng nhau than rằng: "Chúng mình thật là khốn nạn, cực khổ trăm chiều mà rốt cuộc tay trắng cũng hoàn trắng tay. Chớ không, như tấm, lúc nào cũng sung sướng mà bây giờ thì thật là sướng như tiên, tha hồ bay lượn nhõn nhõ". Bướm nghe vậy mới bay xuống gần kiến và chuột, kể tai nói nhỏ rằng: "Nhử vậy ... nhử vậy ...". Kiến và chuột nghe xong gật đầu lia lịa ra chiều đồng ý và cảm ơn.

Chẳng bao lâu, kiến và chuột cũng đều thoát xác: Chuột biến thành dơi, kiến mọc thêm đôi cánh cùng với bướm bay lượn khắp nơi, sung sướng vô cùng

Phải biết Tây Phương đường hiểm trở
Nếu không trì chí ồng tu hành.

THĂNG KHỔ

(Viết lại theo lời kể của Thầy khi còn ở Việt-Nam)



BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Tháng 5

QUỸ KINH SÁCH

THU: \$5,101.00

CHI:

- Văn phòng phẩm	\$9.45
- Bưu phí	311.62
- Băng cassette	420.00
- Điện thoại	25.51
- Điện, gas, rác	92.37
- Mướn nhà in	552.00

QUỸ THIÊN VIỆN

THU: \$1,875.00

B/đ cho mượn: \$4,000.00

CHI:

- Thực phẩm	20.61
- Thuế	865.75
- Điện thoại	64.82
- Điện, gas, rác	305.48
- Linh tinh	42.07

Manila, ngày 17 tháng 4 năm 87

Thưa các bạn,

Trước khi các bạn bước vào thiền viện tu học là đã tự chọn một nơi hành khổ để điều luyện lục căn lục trần thuận thực theo chu trình tiến hóa đã qui định tùy thức của mỗi căn cơ tại thế.

Trước khi chưa tu thì các bạn đã nâng cao bản chất tự ái động loạn sân si càng ngày càng trần ngập. Ngày hôm nay mới được một tia sáng quang chiếu kêu gọi phần hồn của các bạn sớm tự thức trở về nơi thanh sạch, hòa ái tương thân với tất cả, cơ năng sẵn có của căn khôn vũ trụ, cho nên các bạn đã ý thức rõ và tự động tham gia vào cuộc sống thanh tịnh, tức là đóng cửa thế gian mở cửa thiên đàng, hướng về đại thanh tịnh thì lúc nào cũng cảm thấy nhân hạ. Chơn lý nằm hẳn trong chơn tâm của các bạn, sự ray rứt của phần hồn đã cảm nhận, tức là tiếng gọi của tâm linh nên buông bỏ ngoại cảnh, trở về an ngữ nơi chơn hồn hầu góp sức khai triển trong cộng đồng thanh tịnh nhiên hậu mới cứu sinh muôn loài vạn vật.

Hành trình hiện tại của các bạn nguyện đi, nhưng chưa đi đến đâu là đã bắt đầu chán ngán, và quay về sự tranh chấp vô lý, tự tạo yếu cho chính mình, mất hẳn nguồn sống tử bi. Hiện tại các bạn đang cư ngụ một nơi thanh tịnh do biết bao nhiêu sự đóng góp của mỗi tâm linh kết thành nhưng các bạn còn chưa thỏa mãn trong cuộc hành hương, thế nào cũng đập phải gai góc. Nên bình tâm gỡ liệng nó đi, rồi tiếp tục trên hành trình đã qui định. Không nên nhìn kẻ này, phê bình người nọ, tự tạo thành thị phi vô ích.

Mười điều của người tu Vô Vi, các bạn đã đọc và hiểu nhưng chỉ chờ sự thực hành của các bạn mà thôi.

Chơn lý cũng là bạn,
Kích động cũng là bạn.

Nằm trong nguyên lý thanh trước, thực hành tự tiến.

Kính chúc các bạn thân tâm thường lạc.

Quý thưởng,

Lương Sĩ Hằng,

10 ĐIỀU THỰC HÀNH TÂM ĐẠO

ĐIỀU 1: NHỊN NHỤC VÀ CÂN MẮN
Nhìn nhục là mình phải mở tâm nhường cho tất cả mọi người và cân kiêm mẫn cán làm việc siêng năng không chán nản.

ĐIỀU 2: DỨT KHÓAT THẬT TỈNH LỤC DỤC
Không nghĩ đến sự động loạn, gia cang. Nếu chúng ta dứt khóat thật tỉnh lục dục thì nhiên hậu chúng ta mới cứu được cứu huyền thật tở. Nếu hưởng một bỏ hai là tu hoại không tiên. Chúng ta hưởng thẳng về Tâm Phật, Tâm Thượng Đê lớn rộng, đại gia đình vị chúng sanh. Lúc nào cũng vui vẻ giải tỏa những sự phiền muộn lôi cuốn trong ngũ tạng và lục phủ của chúng ta.

ĐIỀU 3: THA THỨ VÀ THƯỜNG YÊU
Bất cứ một ai phạm tội đến chúng ta, chúng ta phải giàu lòng tha thứ và thường yêu. Vì sao? Vì hôn ta bắt diệt thì hôn người bắt diệt, chúng ta mới thấy rằng đồng huynh đệ mở thức công bằng thường yêu và tha thứ. Lắm lúc chúng ta làm sai cũng mong được người tha thứ, vậy người làm sai có mong chúng ta tha thứ không? chúng ta nên tha thứ và xây dựng.

ĐIỀU 4: NUÔI DƯỠNG TINH THẦN PHỤC VỤ TỐI ĐA.

Bất cứ việc gì chúng ta làm, phải làm cho tận tinh, nghiên cứu, nghiên cứu tới đích vĩ thức của phần hồn là vô cũng không phải ngừng tại một chỗ, luôn luôn tiến hóa thì chúng ta phải làm việc vô cùng. Chúng ta đang mang xác phàm và đang làm việc đây không có giờ ngừng nghỉ, thể hiện trong trí óc của chúng ta về tinh đời tham, sân, si, hi, nô, ái, ô, dục liên tục xuất hiện trong tâm thức của chúng ta. Còn về TÂM ĐẠO chúng ta có ý niệm và thấy rõ nguồn cội, chúng ta nghĩ luôn luôn hướng về con đường trở về nguồn cội thì lúc nào chúng ta cũng không rảnh rỗi và chúng ta đang ở trong chu trình tiến hóa đi lên và trở về với căn bản thanh

tĩnh ở bên trên. Lúc giáng trần thanh tịnh bị rớt xuống thế gian động loạn cũng không khác gì con người rớt xuống giếng, phải bình tĩnh mới lần leo lên mặt giếng thì cái đi về nó khó hơn đi xuống. Xuống chỉ nhảy xuống mà thôi. Về thì phải khó hơn. Lấy cái gì chứng minh? Chúng ta lúc còn trẻ, trẻ thơ thì đem cái KHÔNG đến đây thôi và bây giờ động loạn, nói đến cái gì thì tranh chấp cái này, bần cái cái này, động loạn càng động loạn thêm. Cho nên chúng ta đã dứt khóat trở về với căn bản của chúng ta lúc giáng lâm là KHÔNG, VÔ TỬ. Lúc nào cũng vui vẻ và lấy cái tử diện hòa với tất cả mọi người. Ở thế gian này không có đứa trẻ nào mà không có người thương mến, thì chúng ta phải trở về với căn bản đó may ra cứu vớt được cho chính mình và ảnh hưởng cho những người kế tiếp.

ĐIỀU 5: BỒ THÍ VÀ VI THA.
Lúc nào chúng ta cũng lo tu để gom điền thì thanh tịnh của chúng ta đều ban rải những chân lý cho tất cả mọi người để họ thấy rõ đường đi kẻ là Bồ Thí và Vi Tha. Lúc nào xác phàm này gặp gì trở ngại của thế gian, chúng ta phải tận tinh giúp đỡ với khả năng sẵn có của chúng ta.

ĐIỀU 6: ĐỐI ĐÃI THỰC TÂM VÀ LỄ ĐỘ.
Lúc nào chúng ta đối đãi với ban đạo, với nhân loại đều luôn luôn thực tâm không cần phải đối trả, không cần phải dấu diêm, láo xược, chúng ta phải bình tâm nói thẳng như vậy là đúng theo thiên ý và lễ độ.

ĐIỀU 7: SỐNG TAM ĐÊ CỨU ĐỜI, KHÔNG PHẢI ĐÊ HƯỜNG THỤ.

Chúng ta đã ý thức được cái xác phàm này được cấu trúc bởi siêu nhiên mà có, thì chúng ta sống đây trong định luật sinh, lão, bệnh, tử và khô, chỉ tạm bợ mà thôi, chứ không phải để hưởng thụ. Nếu chúng ta hưởng thụ được thì chúng ta đâu còn phải bỏ xác, một ngày nào chúng ta thấy rõ phải bỏ xác ra đi. Vậy

nay chúng ta phải lo tu cái hồn đề
thăng hoa còn cái xác là tạm mà
thôi. Nhưng mà cái xác có phương
tiện đề cứu đời chứ không phải ở
đây để hưởng thụ. Hưởng thụ là tự
sát đó thôi.

ĐIỀU 8: GIỮ TÂM THANH TỊNH

Bất cứ trường hợp nào xảy đến, lúc
nào chúng ta cũng giữ sự thanh tịnh
phăng lạng. Mọi sự ồn ào ao ao rồi
cũng sẽ trở về không, đâu sẽ vào
đấy. Chúng ta cứ nghĩ như vậy, rồi
cuộc đời cũng sẽ giải quyết xong.
Các bạn thấy rõ mưa gió bão bùng
nguy hiểm, rồi cuộc đời đâu cũng
vào đấy. Chuyện đại sự mà cho chúng
ta thấy rõ điều dặt tâm thức của
chúng ta tiến hóa mà thôi.

ĐIỀU 9: QUÊN MINH TRÌ NIỆM LỤC TỬ

Chúng ta luôn nhớ niệm Nam Mô A Di
Đà Phật để cho thượng, trung, hạ
quí nhất và thức hòa đồng càng ngày
càng mở rộng trong thanh nhẹ tử ái.
Đó là nguyên lý của Nam Mô A Di Đà
Phật hòa hợp với kim, mộc, thủy,
hỏa, thổ của căn khôn vũ trụ hiện
tại.

ĐIỀU 10: HÒA TAN TRONG KHỔ, MƯỜI CẦU SỚM THỨC TÂM

Chúng ta phải hòa tan trong sự khổ
hiện tại, thiếu thốn các phương
tiện đó là khổ nhưng mà chúng ta
chấp nhận thì không còn sự thiếu
thốn nữa, kêu bằng hòa tan trong
khổ là chấp nhận mười cầu sớm thức
tâm càng ngày càng hiểu được nguyên
lý sống đơn giản cũng sống tại quả
địa cầu, sống phức tạp cũng sống
tại quả địa cầu này mà người tu mới
có cơ hội hiểu được điều này và
thức tâm. Thấy rằng đời là tạm, đời
là bãi trường thi, chúng ta đến đây
học rồi chúng ta phải ra đi chứ
không có ai vĩnh viễn ở thế gian
được.

Cho nên muốn tu trở nên một vị Bồ
Tát, phải nuôi dưỡng 10 điều này và
thực hành hằng ngày, hằng giờ, hằng
phút, hằng khắc của chính chúng ta
và chúng ta sẽ trở nên một món quà
quí cho xã hội ở tương lai. Trong
thời gian các bạn thực hành ở đây,

rồi tương lai các bạn sẽ đi các nơi
ảnh hưởng những người khác không
ngoài sự thực hành. Nếu thiếu thực
hành sẽ không có kết quả.
Thành thật cảm ơn sự lưu ý của các
bạn.

LƯƠNG SĨ HẰNG

Ngày 21 tháng 4 năm 1986



CHÙA 00

Chùa tôi không cột không kèo
Cũng không mái ngói không nhà tam quan
Cũng không có cả nền đền
Không hoa không quả cũng không thầy bà
Chùa không vĩ đại nguy nga
Không đúc tượng Phật không Bà Quan Âm
Chùa tôi vốn ở trong Tâm
NAM MÔ thường niệm trung tam đỉnh đầu
Chẳng đi lay lục kiếm đầu
Pháp luân, thiên định, soi hồn tu đi
Sửa đời qua đạo từng ly
Gắng công hành triển quy y cõi nguồn.

Lê Đình Tấn
Calgary, Canada



TRANG THƯ TIN

Xin trả lời đạo hữu Nguyễn Hữu Đông
1) Mọi tập thiên được 2 tuần lễ,
khi soi hồn cảm thấy ba đầu ngón
tay nóng buốt.

ĐÁP: Mọi tập thiên trong 6 tháng
đầu, bạn nên tập thở chiều mình
và soi hồn là đủ. Trường hợp của
bạn, thở pháp luân trước rồi soi
hồn, trong 2, 3 tuần lễ sẽ hết và
lâm lại theo bình thường (tức là
soi hồn rồi pháp luân).

2) Tôi cũng là người tập Phật quyền được khoảng 2 tháng và tôi đã bỏ để tập thiền được 2 tuần lễ nay. Tôi cảm thấy rõ ràng có một sức ép dồn từ sau gáy lên đỉnh đầu, khi sức ép dồn lên thì đầu tôi bị gồng cứng và có khi gật quá gật lại hoặc quay vài vòng. Những điều này xảy ra luôn luôn khi tôi soi hồn, pháp luân, thiền định, ngay cả khi niệm Phật trên đỉnh đầu.

ĐÁP: Vì bạn có tập Phật quyền nên khi tập thiền mới xảy ra như vậy, làm theo chỉ dẫn ở câu 1, một thời gian sẽ trở lại bình thường.

3) Ở cõi thiêng liêng trên có hiểu biết ngoại ngữ không?

ĐÁP: Xin hỏi bạn ngoại ngữ là gì? Bạn có biết ông Phật, Đức Chúa nói tiếng gì không? Có bao nhiêu triệu người theo đạo Phật, đạo Chúa và nói bao nhiêu thứ tiếng khác nhau không? Vậy các ngài làm sao hiểu được và trả lời?

Lúc còn ở Việt Nam, tôi có dịp quen biết bác sĩ Trương Kế An và bà Thái Thúc Nha. Bác sĩ An có một đồng tử chỉ biết tiếng Việt chút ít, tiếng Anh và Pháp thì không biết. Những khi lập đàn, đến các vị thánh người Pháp như Jean D'Arc chẳng hạn, xuống nói chuyện bằng tiếng Pháp hoặc tiếng Anh rất lưu loát. Những điều tôi kê ra được ghi bằng cassette và ghi vào Thánh giáo, nếu có cơ duyên bạn sẽ được xem.

Ông Yogananda hơn 30 năm trước đây, trên một chuyến tàu đi sang Hoa Kỳ, ông đã tiếp diễn bên trên và thuyết giảng bằng tiếng Anh rất lưu loát. Vì thế ngày nay có rất nhiều thiền viện Yogananda khắp nước Hoa Kỳ.

Đức Quan Thanh cũng có lần xuống diễn và nói chuyện với ông Tám bằng cô ngữ Trung Quốc.

Trong Đại hội Vô-Vi kỷ 5 tại Vancouver (có thể xem video) lúc ông Tám đang giảng đạo bằng tiếng Việt, bác sĩ người Pháp tên Raymond Garcia lo quay phim, những khi có thác mắc, bác sĩ

dùng ý hỏi và được ông Tám trả lời bằng diễn (dùng ý) những cũng có khi bắt được câu hỏi của bác sĩ, đang giảng bằng tiếng Việt, ông Tám liền quay sang bác sĩ Garcia và trả lời bằng tiếng Pháp luôn.

THĂNG KHỔ



Một năm thức giấc một năm theo
Khổ hạnh bên tâm chẳng thấy nghèo
Nguồn cội qui nguyên là mức tiên
Tu hiền thanh tịnh tự mình theo.

LSH

Montréal 04/6/84



Ý-KIẾN BẠN ĐỌC

Tôi nghe nhiều bạn-đạo nói: "Ông Tử dặn rất kỹ, người tu chưa có diễn hay là người chưa tu theo Pháp-Lý VôVi không nên cho đọc Kinh Điện A Di Đà chú-giải của Ông". Bởi vì khi nắm cuốn kinh đọc, người ta không hiểu và cho rằng mình bị diễn, rồi nó bần vô, tán ra một chấp, nó bị diễn thiệt, thế là mình mắc tội. Đó là một trọng những lý-do tại sao Kinh Điện A Di Đà không được phổ-biến rộng-rãi.

Vào dịp đầu năm ngoài (1986) tại Úc-Châu, ông Tám đã khai-diễn (KHAIDIỄN) Kinh A Di Đà cho khóa học đầu tiên trong thời-gian 10 ngày. Cũng như quý bạn-đạo đã được xem và nghe trong mấy chục cuốn băng Video và cassette.

Trong các băng giảng về kinh A Di Đà, tôi lọt được vào lỗ tai một câu: "Các bạn khi về nhà, lúc rảnh rồi nên nắm một chỗ đọc kinh này, thấy sùng mắt". Thoạt nghe qua rất đối là ngạc-nhiên, vì từ xưa đến nay, mỗi lần nghe nói đến

chuyên đọc kinh là tự-nhiên chúng ta cảm đến ngay sự cung-kính, nghiêm-trang, mà nay Ông Tám dẫn mình về tìm một góc, một xó nào đó nằm mà đọc. Nghe kỹ quá! tôi cho rằng Ông Tám muốn phá mẽ, phá chấp đây.

Thê là trải qua năm tháng dù muốn, dù không, câu nói ấy cũng bắt tôi phải suy-nghi, thi-hiền và đến hôm nay mới được cầm bút để cởi-mở tâm-tinh cũng quý bạn.

Vây xin phép được công-hiền và chia-sẻ cũng bạn-đạo VôVi cách-thức đọc kinh A Di Đà chú-giải của Ông Tử bằng điển, để chịu thâm-thúy làm sao ở chỗ nằm mà đọc, không có chủ nghĩa, sách-vở gì hết. Nói đến cách-thức, thật ra thì không có một phướng-cách nào nhất-định và cứng-ngắc hết, nó tùy-thuộc vào bản-thân cũng hoàn-cảnh của từng cá-nhân. Thực ra nói thì vài ba phút đã xong, còn dùng văn-tử để hiểu thì nó dài-dòng lồi-thời quý bạn a.

Nằm giống cái tử-thê của Đức Phật nằm, nghiêng một bên (tay mặt), lưỡi cong, miệng ngậm, mắt nhắm nhìn ngay vào chỗ tập-trung tâm-ý, hưởng thưởng niêm Phật, hơi thở bình-thường, nằm một cách bình-an, yên-ôn (đầu kê cái gối hơi cao một chút để khỏi mỏi vai). Nếu trời lạnh, thì đắp thêm cái mền cho ấm. Khi nằm như thế, tôi có cảm-giác âm-áp thanh-tịnh vô cùng, như một bào-thai đang nằm trong bụng mẹ.

Khi vừa đặt mình nằm xuống yên-ôn rồi thì chỗ tâm-tinh, nơi tập-trung bắt đầu nhóm (nó giứt giứt nhẹ-nhe vài cái, tôi gọi là nhóm). Nhóm có nghĩa là ta đang thấp nhang, đó là sự tôn-kính, ta thấp nhang đến trước khi đọc kinh và ta hiểu ngay câu kinh (Cử Hưởng Tán) là gì, trong kinh A Di Đà do nghĩa là dâng hưởng.

Rồi kê đến là một sức nóng rất ấm, tỏa ra ngay chỗ đó, toàn thân âm-áp vô-cùng như bào-thai đang nằm trong bụng mẹ, thê là ta hiểu ngay câu Lữ Hưởng Xạ Nhiệt, Pháp Giới Mông Huân. Ông Tử dùng cái

điển dịch ra văn là vậy đó quý bạn (theo ngụ ý của tôi). Rồi khi thì trên đầu kêu tí tí, tí tí ta biết rằng đó là câu Ông nói chúng điển đang ca hát tí tí (nó là Tiêu Vũ-Trụ, Ông Tử dùng điển để khai-mở)

Lúc đó các bạn có dịp ôm Ông Tử vào lòng, ôm Ông Tám vào lòng mà thôn-thức, không biết làm sao để mà cảm-ta cái ân-đức của các Ngài đã ban-bố và ân-độ ta. Ông Tử là người dùng điển để chú-giải bộ kinh A Di Đà, Ông Tám là người chỉ cho mình cách đọc. Quả thật trên đời này không còn ai thưởng-yêu mình hơn hai người đó. Viết đến đây, tôi cảm-động nước mắt rưng-rưng.

Tôi thưởng hay nhắc-nhở cái đám chúng-sinh của tôi như vậy: "Không cố-gắng tu sửa thân-tâm, trong đó tôi hủ như cái khám tôi, có thấy đờng xá gì đâu mà đọc kinh". Vài lời viết ra để các bạn tưởng-lắm.

Xin kính bái
Người San Diego



TU CHỈ

- 1) Người có pháp thuật siêu đẳng nhưt chính là người khổ nhưt.
- 2) Pháp nhịn nhục là một pháp linh động nhưt trước khi bước vào con đường Đạo Đức.
- 3) Trong kỹ chuyển tiếp, chỉ một điều sai trái của tôi đến với bạn, cũng là tôi tự giết lây tôi mà thôi.
- 4) Càng thúì, càng thơm tượng trưng cho sự trường tồn của vũ trụ.
- 5) Người ngắm hoa hay là hoa ngắm người.

Nguyễn Văn Châu

THOÁT DỤC

Nhơn sanh cơ cấu chuyển phân mầu
Tạo dục quý thân thuyết đối trao
Qui hội chơn hồn trong thức giác
Thực hành thanh tịnh trở về mau

Về mau qui hội xét đuôi đầu
Rõ lẽ căn khôn rõ nhiệm mầu
Chơn điểu qui hồn thanh tịnh giác
Sởn hà tưới đẹp đẹp u sầu

U sầu vĩ tâm còn tạo dục
Tự tấm hồ sâu nhịp khổ đau
Hồn xác yếu hèn vĩ loạn động
Khổ bao là khổ thức cơ cấu

Cơ cấu thanh trước khó đảo sâu
Hồn vĩa cộng đồng chẳng ngộ đầu!
Hưởng ngoại gieo buồn trong nội thức
Khổ hạnh chơn pháp tự đảo sâu

Đào sâu quán chuyển tâm thường dục
Đẹp bỏ giao thừa trong một kiếp
Giải nghiệp trần tâm chẳng có phiền
Hủ vô thanh tịnh thạch bản yên

Bản yên giải tỏa trí tâm phiền
Cảm thức hồi sinh trí vẫn yên
Tận hưởng nguồn thanh trời triển định
Thanh bình trong thức vẫn tâm xuyên

Tâm xuyên bến giác qui nguồn cội
Cấu trúc siêu nhiên tự chuyển hồi
Thức giác tâm không rõ ngộ ngộ
Bên tâm xây dựng chẳng sang tối

Sang tối vì bởi còn mê chấp
Ngộ đạo trong tâm đi đứng ngộ
Vui đẹp trần đầy tịnh bản hữu
Quý y thanh nhẹ chẳng sang tối

Sang tối tại thể tự tạo ngộ
Tan tủy tủy tan tứ quý hồi
Thoát dục chơn không lòng giải thoát
Vốn không tái ngộ vạn điều trôi

Điều trôi dĩ vắng đều không có
Học trả trả vay do hỏi mỗ
Qui định từ hồi duyên tự thức
Qui không mới rõ điểu tồn kho

Tồn kho vô tận chẳng quanh co
Rõ lẽ Trời ban đã dẫn dờ
Chớ vội mưu cầu duyên đồ vở
Thực hành thanh tịnh niệm Nam Mô

Nam Mô lục tự khai hạnh triền
Thức giác bình tâm chẳng cảm phiền
Chơn đạo trong lòng qui tự đắc
Sửa mình liên tục đẹp phàm điên

Phàm điên tạo dục gây phiền não
Nặng nợ trần gian khó bước vào
Vũ trụ căn khôn nào hoại nát
Vui cũng Trời Phật rõ chiều cao

Chiều cao xoay chuyển không ngừng nghỉ
Quán độ trần gian chuyển hợp thì
Đi lại thức hồn trong một kiếp
Bình tâm thanh tịnh tự bản thì

Bản thì đời đạo quay quần chuyển
Gút mắt khai thông đạt pháp huyền
Sáng chói huyền thiên nay tận độ
Duyên lành tự học tự tham thiên

Tham thiên nhập định tự tâm xuyên
Thắng cảnh siêu nhiên sẵn nổi liền
Qui nhứt tâm hành năng tự đạt
Cảm minh thiên địa giải tâm phiền

Tâm phiền vĩ bởi lòng xao xuyên
Khó hiểu huyền cơ khó ở yên
Thử thách muôn chiều gieo vọng động
Hưởng về thanh tịnh rõ huyền thiên

Huyền thiên bí pháp trong thanh tịnh
Thực hiện công phu tự phát minh
Giao cảm qui hồn chơn giác lý
Nơi nào cũng vậy cũng đều khinh

Đều khinh khai triển muôn tính đạo
Thức giác qui không tự bước vào
Cao đẹp lòng thành duyên tận độ
Cửu hồn vượt khỏi dục sanh mầu

Sanh mầu ô trước kẻ trước sau
Tranh chấp chấp tranh tạo khác mầu
Điểu giới qui hồi chung một mối
Sắc không không sắc chẳng tô mầu

Tô màu đội lớp trần gian trước
Che đây chơn lông đây uất khí
Khô cảnh đây thân trong cực nhọc
Bất minh chơn đạo tự lâm suy

Lâm suy cơ thể Trời ban phước
Tự diệt hồn linh về địa phủ
Khóc lóc thở than đây máu lệ
Cực hình tự tạo biết mình ngu

Mình ngu tự khép mạng vào tù
Tha thiết cầu xin rõ ý ngu
Chật vật đủ điều than thở thở
Chẳng ai đêm xía đến người ngu

Người ngu vì bởi chưa minh đạo
Tạo dục trần tâm khó bước vào
Thiên lý hành trình duyên tự thức
Tự tu giải tỏa ở tầng cao

Tầng cao chiếu rọi ánh trắng sao
Mát mẻ thưởng yêu kếp với đào
Cao đẹp trăng đây duyên hợp thức
Quán thông chơn pháp rõ chiêu cao

Chiêu cao chiếu độ nhận sinh nhận
Học hỏi trăng đây nghĩa với ân
Thanh tịnh do Trời duyên tận độ
Thực hành chơn pháp tự minh phân

Mình phân đời đạo chuyên bao lần
Không có có không tự xét phân
Duyên đạo tịnh đời nay được ngộ
Giải lãn chơn lý đạt thanh lãn.

Manila 16-4-87

Lữong Sĩ Hằng



SỰ QUAN HỆ CỦA PHƯƠNG HƯỚNG ĐỐI VỚI CON NGƯỜI

Con người sống trên hoàn vũ, đầu đội trời chơn đạp đất, hô tiếp thiên căn, hấp tiếp địa mạch, luôn luôn thở khí Âm Dương mà tồn tại, không nên không thuận theo Âm Dương mà sống cho đứng lối nhip.

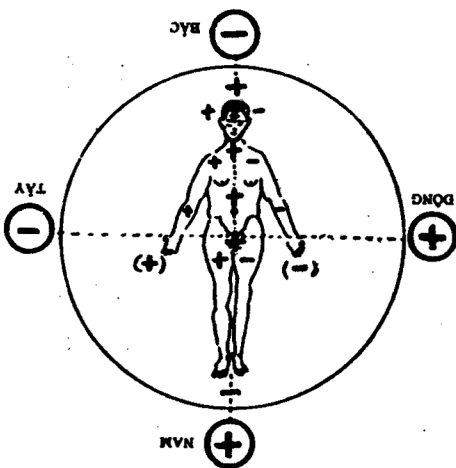
Theo nguyên lý âm dương, thì âm cùng âm không thu hút nhau, dương cùng dương cũng không thu hút nhau, chỉ có âm dương, dương âm mới thu hút nhau mà thôi. Thân thể con người cũng phân làm lưỡng cực: phía lưng thuộc âm, phía mặt thuộc dương; thân thể chân tay bên mặt thuộc dương, bên trái thuộc âm. Âm gặp âm, dương gặp dương không bao giờ thu hút nhau, lai xa đẩy ra. Chỉ âm gặp dương, dương gặp âm mới thu hút nhau mà thôi. Âm dương có gặp nhau thì mới gây được cảm giác để chịu, êm ái. Trái lại, âm gặp âm, dương gặp dương thì có sự kích động và khó chịu. Bởi vậy, khi nằm ngủ, cần nằm nghiêng bên mặt hay nằm sấp, đừng nằm nghiêng bên trái hoặc nằm ngửa. Là tại sao? Phía tay mặt thuộc dương, còn quả đất thuộc âm: dương gặp âm để gây được cảm giác êm dịu. Trái lại, phía tay trái thuộc âm, quả đất cũng thuộc âm: âm gặp âm gây cảm giác khó chịu. Nằm ngửa thì lưng thuộc âm, lại gặp luồng điện âm dưới đất xông lên, nên có cảm giác khó chịu. Sách Dịch, đã nói rõ: "ÂM DƯƠNG TƯƠNG NGỘ TÁC ỨNG. ÂM NGỘ ÂM, DƯƠNG NGỘ DƯƠNG BẤT ỨNG".

Tóm lại muốn được khỏe mạnh, người ta khuyên nên để ý đến phương hướng trong những cử chỉ đi đứng nằm ngồi, đại khái như: Khi ngồi nên day mặt về hướng Tây, vì Tây thuộc âm. Như đã thấy trước đây, thân trước con người thuộc dương, gặp hướng âm, thấy dễ chịu, nhẹ nhàng. Lại nữa phía sau lưng thuộc âm, hướng Đông thuộc dương, đó là hợp hướng. Lại còn hợp với cả hướng Bắc và hướng Nam nữa; Bắc thuộc âm nên hợp với phía tay mặt thuộc dương, còn Nam thuộc dương nên hợp phía tay trái của nhân thân. Ngồi hay đứng mà mặt day hướng Tây là tư thế hay nhất. Bất đắc dĩ thì ngồi day hướng Bắc, nhưng với tư thế này mình được hưởng phần nửa phần lợi của tư thế day mặt qua hướng Tây như đã thấy trước đây.

Khi nằm, tư thế hay nhất là đầu phải hướng về Bắc, chơn hướng về nam. Là vì đầu thuộc dương, gặp bắc, là dương gặp âm. Chơn thuộc âm mà hướng về nam là âm gặp dương. Thân phía trái thuộc âm mà hướng về phía đông thuộc dương, là âm gặp dương; còn phía tay mặt thuộc dương mà hướng về tây thuộc âm, là dương gặp âm. Nhưng có điều chưa hoàn toàn là khi nằm ngửa, lưng thuộc âm lại gặp mặt đất thuộc âm, thì lợi chỉ được có 4/5. Cho nên tư thế hoàn toàn nhất là nằm nghiêng bên mặt, mặt hướng tây, đầu hướng về bắc là tuyệt nhất. Có lẽ vì những lý do trên mà nhà Phật nằm, đầu về hướng bắc, mặt day hướng tây, còn nhà Đạo, trong phép "ngọa thiên" (thiên định nằm) cũng khuyên nằm nghiêng bên tay mặt, đầu về hướng bắc.

Như chúng ta đã thấy, đầu nằm về hướng tây và hướng bắc lợi hơn đầu nằm về hướng đông, nhất là hướng nam. Đầu hướng về hướng nam, số hồng huyết cầu thua số hồng huyết cầu đầu nằm hướng về tây có đến hàng triệu. Có đến 3 ngàn 6 trăm năm, người Trung Hoa đã biết rõ ảnh hưởng của từ khí địa cầu, của các luồng sóng điện chung quanh trái đất đối với cơ thể con người trước Tây phương.

Sử tâm của một đạo hữu tại San Diego



THẬT CHƠN NHƠN QUẢ

Thường thấy người học Đạo, khi vọng niệm tứ dây động, hay tưởng nhớ các việc: hễ ý có riêng thì lòng chẳng đặng chơn. Còn lúc TỈNH thì dục tưởng theo hơai, hễ có cái niệm thì lòng chẳng đặng thiết, chỗ động tịnh cũng đều vọng, thì tứ dục chẳng dứt. Như vậy làm sao đặng thành? Vì tại lòng chẳng chơn sanh mỗi nghi hoặc, hoặc trọn không chơn ý, nửa chơn nửa giả; dường khi việc chơn giả là trời người tưởng tiếp, người thú hai đặng, nên hủ tại đó, ý tịnh chẳng qua cho đặng, như mười mắt xem, mười tay chỉ. Cho nên người học Đạo phải có 3 việc sợ (sợ mạng trời, sợ người có đức, sợ lời thánh nhơn), 4 việc biết (trời biết, đất biết, người biết, quý thân biết) vì vậy mà nhà tối chẳng khá khinh.

Còn như mình muốn nghiệm xét chỗ đạo chơn, trước phải hỏi cái TỈNH, như TỈNH CHƠN thì khá biết TÂM ý cũng đồng chơn: Bằng như chưa đặng chơn, thì các việc đều còn giả. Nên việc tu chơn phải lấy Ý làm trước. Bởi cái Ý nó hay thông hiểu các việc, tưởng đâu thì nhiệm đó, hễ Ý THÀNH, LÒNG THANH, TỈNH THIẾT, thì tứ nhiên chắc đặng chơn thiết.

Còn như muốn biết việc chơn cũng chẳng chơn, thì trước xem lời nói, bằng lời nói không chắc thì chẳng phải lòng chơn. Xét việc làm như việc làm chẳng tuân lãnh các lời trên đây, cực khổ không cam, thì biết ý chẳng phải thiết. Bởi vậy việc tu là tu trừ cái Tâm ngoài Tâm; cái ý ngoài ý, Tịnh ngoài Tịnh; chẳng tham chẳng nhiệm đều bỏ ra ngoài, quyết phải sửa bề trong làm nhứt. Dường khi khởi muốn điều chi, nói quây việc chi, không nhằm lẽ đạo thì phải thâu cái chí THIÊN LƯƠNG, bỏ dứt TÂM PHẠM, đừng cho nghi tưởng hai lòng xen tạp tính ý chẳng cho rối loạn. (Thì như mình muốn làm ruộng, thì phải cấy bừa cho kỹ, cõ đảo cho sạch gốc thì tứ nhiên

không sanh lại). Như vậy mới gọi là thiệt vậy trong ngoài một mảy không giả, gọi là toàn chơn. Lữ Tổ đem lễ toàn chơn dạy cho Hiều Liêm, rồi biểu Hiều Liêm quỳ dạy mặt hướng Nam, Lữ Tổ lấy tay xỉ trong mặt lần thứ nhất cũng không có sắc buồn, lần thứ nhì xỉ một cái mạnh cũng dễ y từ nhiên, qua lần thứ ba, ông xỉ thiệt mạnh trượt chơn té ngựa mà Hiều Liêm cũng cười, liền đứng dậy lạy, thưa rằng: "Thân khó đặng sanh mà may sanh, đạo khó đặng gặp mà may gặp. Nay nhờ trời mở hội đường huỳnh đạo đặng nghe, nhờ phụ mẫu hiệp thành thân ơn trọng thầy cứu mạng". Lữ Tổ nghe nói dứt lời, biết Hiều Liêm thấu đặng huyền cơ, bèn chỉ qua việc tu: Luyện kỹ, trúc cỏ, an lữ, lập danh, thế được hườn đôn, hỏa hầu, sửa thêm, các việc công phu đầy đủ. Vương Hiều Liêm thọ giáo tu hành. Lữ Tổ nói rằng: Như trò thành đạo rồi phải mau qua Sơn Đông độ 7 vị Thất Chơn. Bảy vị đó khi trước là 7 cái bông sen vàng đưa cho trò đó. Lữ Tổ dẫn đồ xong rồi cùng Chung Tổ sửa mình. Một ông cầm song kiếm, một ông cầm quạt lông, vụt một cái hóa ra hai con hạc, hai vị liền cỡi đi mất. Vương Hiều Liêm ngó theo trên không trung, quỳ lạy rồi trong lòng còn tưởng hai Tiên, lại thấy Vương Mẫu với Ngọc Khuê chạy tới nói rằng: Tôi vâng lệnh bà đến kiếm ông, định chắc ở đây, may quá đặng gặp nhau, mau thỉnh ông về, sợ bà trông đợi. Hiều Liêm theo về, trong lòng thầm nhớ lời Lữ Tổ dạy đạo, thấu thúc không rời. Về đến nhà vào phòng nằm nghỉ. Bà Châu Thi nghe nói ông về, vô hỏi thăm, hỏi đôi ba lần không thấy trả lời, dường như có ý tưởng nhớ việc chi, bà thấy vậy khuyên ông rằng: Mấy lần rồi không biết thân thể, cứ buông khởi ra ngoài, khiến cho tôi lo sợ, e có ngày thất hủ phẩm hạnh. Hiều Liêm đứng từ tưởng đến việc huyền công chẳng hề nghe tôi. Bà

lại khuyên nói một hồi lâu, chừng đến câu thất hủ phẩm hạnh, ông liền đáp theo: Thất hủ phẩm hạnh? Thất hủ phẩm hạnh? Bà nghe ông nói lời trái lý không nhằm, chắc trong mình có bệnh, nên chẳng hỏi nữa, liền trở ra. Ông lại trong lòng tưởng rằng: Nghĩ đến việc khiên triền còn khuấy rồi như vậy, tu sao đặng thành công? Khó đặng liễu đạo? Nếu chẳng lập phép đoạn dứt trần duyên này, e trọn đời khó đặng giải thoát? Thâm tưởng hồi lâu, tính ra một kế: Hề thấy ai tới thì trong miệng làm như nói không ra tiếng, việc nhà đều không ngó ngàng tới nữa, nắm tai thỏ phòng lăm như người mất trí.

Ăn mặc không cần, ngó ngó như người thất vọng. Bà thấy vậy lo rầu chẳng xiết, mỗi ngày hỏi thăm mấy lần, thấy ông bua lua ba la nói nghe chẳng rõ, cứ ngăn ngó lác đầu; bà không biết làm sao, liền sai Ngọc Khuê đi thỉnh ban hữu của ông đặng hỏi có sao vậy. Mấy người cùng ông thường hay thường mên tin cậy, có việc thỉnh thì đến liền. Khi đó thấy người đến thỏ phòng hỏi thăm rằng: Hiều Liêm nay khá bớt chẳng? Hiều Liêm nghe hỏi lác đầu, lấy tay khoác, nói nghe không đặng. Mấy người thấy vậy biết là có bệnh mà chẳng hiểu bệnh chi. Có một người nói: Tôi coi bệnh của ông giống bệnh trúng phong bắt ngũ, chẳng biết phải không? Xóm bên đông, có ông Trương Hải Thanh làm thuốc có tiếng, vậy thỉnh đến coi mạch thì biết căn bệnh. Châu Thi nghe nói, sai Ngọc Khuê đi thỉnh, hồi lâu thấy đến. Ban hữu đứng dậy mời thầy uống nước rồi thuật chứng bệnh cho thầy nghe, thỉnh thầy coi mạch. Lúc thầy coi mạch rồi, biết mạch không bệnh, mà cũng y lời mây ông nói rằng: Thiệt quả bệnh trúng phong bắt ngũ, để tôi hốt ít thang chắc mạnh. Nói rồi biên toa.

HỒI THỨ BA

Thọ thiên triệu Sơn Đông độ thể,
Nhập địa đạo Chung Nam tân thân
Nghĩa là:

Vâng lệnh Trời qua Sơn Đông độ
đổi,

Vào hang đất ở núi Chung Nam ẩn
mình.

Lúc nọ bạn hữu từ ta ông ra về
nói rằng: Xin ông rằng bảo dưỡng
lây bệnh, bạn tôi ít bữa đến
thăm, ông gặt đầu, thấy đều về
hết.

Châu Thị thấy khách về rồi biểu
Thu Lan và Ngọc Khuê đi hốt thuốc
về sắc rồi Thu Lan bưng vào phòng
mời cha uống, lại thấy ông trợn
trắng, vung té một cái, Thu Lan
hoảng liền để chén thuốc, lật đật
chạy ra. Bà thấy vậy sai vô nữa,
nó không dám vô, ông bưng chén
thuốc đổ trong vach.

Từ đó đến sau, một mình Ngọc Khuê
ra vô, chẳng ai dám vào phòng ông
hết. Hề ông thấy mặt vợ con thì
đâm họng đâm chân. Qua bữa sau
Châu Thị niệm tình vợ chồng cũng
vào hỏi thăm lần nữa, ông cũng
lâm như vậy.

Còn từ khi ông giả trúng phong
đến sau, trong ngoài đều giao cho
bà toan liệu; bà con thân thích
cũng không đến đặng; duy có bạn
hữu thăm một hai lần, thấy ông
lâm như vậy không dám tới nữa,
người người đều than tiếc. Bị đau
bệnh nặng mà ở chỗ nhà vắng vẻ
một mình, nào ai thấu đặng ý đồ.
Ấy là ông muốn thanh tịnh ở trong
thờ phòng ngộ Đạo mà giả chước
như vậy, đặng bó buộc công phu,
quên dứt việc trần, không không
một niệm.

Ở đặng 12 năm, đại đôn đặng
thành. (Còn tiếp)



Tu mà sửa mình mới là tu
Chứ mà đi sửa thiên hạ thì tu cái gì

Ô. Tám

CU CA

Cù cú cu cù! (2 lần)

Trời đất ơi! Trời! (2 lần)

Thân em nhỏ bé kêu ru thể trần

Khuyên người thức giấc bao lần

Tiếng em êm điệu góp phần dựng xây

Trường chay khuyên nhủ hằng ngày

Người mê mùi đạo đổi thay thể tính

Bay đây bay đó một mình

Kêu Trời ân độ tính linh hợp bản

Cù cú cu cù! (2 lần)

Trời đất ơi! Trời! (2 lần)

Thế gian thiên hạ tơi bời!

Giành ăn kích động nơi nơi ồn ào

Xét xem từ thấp đến cao

Ai ai cũng vẫy ra vào giành ăn!

Thân em nhỏ bé cơ cằn

Đã tu nhiều kiếp tâm hằng quý thương

Cha Trời mẹ đất mở đường

Giúp em tiến hóa tính thương đậm đà

Hằng ngày em phải thật thà

Tránh xa nghiệp sát chan hòa tính thương

Cù cú cu cù! (2 lần)

Trời đất ơi! Trời! (2 lần)

Núi sông xinh đẹp tuyệt vời

Cùng em phối cảnh thanh thới của Trời

Khí thanh trần ngập nơi nơi

Em hành em hưởng em xơi khí trời

Cộng đồng khai triển hợp thới

Quý thương Trời Phật lập nơi thiên đường

Năm canh nguyện niệm ý tưởng

Nam Mô lục tự khai đường trí tâm

Tránh xa loạn động sai lầm

Em tu em đặc em tâm đứng chơn

Cù cú cu cù! (2 lần)

Trời đất ơi! Trời! (2 lần)

Nóng thêm bức bội ý lời

Tiếng em vẫn giữ kêu Trời thấu tâm

Một mình tự hát tự ngâm

Đều đều một giọng âm thầm dựng xây

Dù cho nắng bão mưa mây

Tiếng em vẫn giữ như Thầy đã trao

Cù cú cu cù! Cù cú cu cù!

Trời đất ơi! Trời! Trời đất ơi! Trời!

LSH

Melbourne 4/3/87

V/P BAN THƯỜNG VỤ
HỘI ĐỒNG CỎ VÂN (T/Đ Pomona)
20342 Julliard Dr.
Walnut, CA 91789
Tel. (714) 594-3730

Pomona ngày 5 tháng 5 năm 1987

Kính gửi: - Quý Hội Ai Hữu Vô Vi tại Hoa Kỳ
- Quý vị Chủ Thiên Đường và Trưởng Trung Tâm Vô Vi
- Quý vị đạo hữu Vô Vi

Đề mục: I. Tu chính và ban hành Bản Nội Quy Hội AHVVHK
II. Bầu cử Hội Trưởng Hội AHVVHK 1988-1990

Tham chiếu: 1. Bản Nội Quy của Hội AHVVHK
2. Bản Nội Quy của Ban Thường Vụ Hội Đồng Cỏ Vân Hội AHVVHK về việc tổ chức bầu cử chức vụ Hội Trưởng Hội AHVVHK
3. Phiên họp thu hẹp giữa trưởng ban tổ chức Đại Hội "Lục Tử Khai Minh", Hội Trưởng Hội AHVVHK và Tổng Thư Ký BTV/HĐCV
4. Văn thư của huynh Hội Trưởng HAHVVHK ngày 2/4/87 gửi huynh Chủ Tịch HĐCV/HAHVHK.
5. Văn thư của huynh Chủ Tịch HĐCV ngày 3/5/87 ủy nhiệm huynh Nguyễn Văn Diễm làm Trưởng ban tổ chức bầu cử.

Chiếu theo các văn kiện nêu trên, Ban Thường Vụ Hội Đồng Cỏ Vân Hội Ai Hữu Vô Vi Hoa Kỳ sẽ tổ chức buổi họp mặt trong dịp Đại Hội "Lục Tử Khai Minh", để tu chính Bản Nội Quy và bầu cử chức vụ Hội Trưởng Hội AHVVHK nhiệm kỳ 1988-1990.

I. TU CHÍNH NỘI QUY

Việc biểu quyết để tu chính, để ban hành Bản Nội Quy của Hội AHVVHK sẽ được thực hiện vào tối ngày 2/7/87. Bản Nội Quy (được tu chính) đã gửi xin tham khảo ý kiến ban đạo qua quý vị Hội Trưởng, Chủ T/Đ, Trưởng T/T Vô Vi, cho phù hợp với nhu cầu và hoàn cảnh hiện tại, để làm căn bản cho một tổ chức Vô Vi toàn quốc.

Các ý kiến đóng góp, đề nghị sửa đổi xin ghi vào Bản Nội Quy và gửi hoàn lại văn phòng BTV/HĐCV trước ngày 15/6/87, để đúc kết trong phiên họp (nhằm tiết kiệm thì giờ, chỉ biểu quyết các ý kiến đã được ghi và gửi đến VP/BTV/HĐCV trước mã thời).

II. BẦU CỬ CHỨC VỤ HỘI TRƯỞNG

Vì thời giờ gấp rút, để kịp thực hiện việc bầu cử nhân kỳ Đại Hội, chương trình bầu cử được ấn định như sau:

1. Ứng cử: Quý huynh tỷ nào phát tâm phục vụ ứng cử chức vụ Hội Trưởng, xin thư về VP/BTV/HĐCV/HAHVHK.

2. Đề cử: Quý vị Chủ T/Đ, Trưởng T/T (hoặc quý ban đạo) xin gửi danh sách đề cử về VP/BTV/HĐCV/HAHVHK.

Các thư ứng cử hoặc đề cử xin ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại của người gửi về trước ngày 29/5/87. Nếu không kịp gửi thư, xin điện thoại và thư xác nhận sau đó về VP/BTV/HĐCV để kịp thông báo danh sách ứng cử viên hoặc đề cử viên trên Lá Thư Vô Vi tháng 6/87.

3. Thẻ lệ: Nếu chỉ có một ứng cử viên, sẽ có phân bổ phiếu tín

nhiệm.

Bầu cử sẽ thực hiện khi có 2 ứng cử viên trở lên. Nếu không có ai ứng cử thì sẽ bầu trên danh sách đề cử.

Các bạn đạo không tham dự Đại Hội, xin gửi phiếu bầu đến VP/BTV trước ngày 25/6/87. Mẫu phiếu sẽ được đăng trong Lá Thử Vô Vi tháng 6/87. Trưởng hợp quý vị Chủ T/Đ hoặc Trưởng T/T có tham dự Đại Hội, xin mang theo thủ bầu kín của bạn đạo địa phương mình đến Đại Hội. (Xin ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại để tiện kiểm chứng). Chi tiết cũng như ngày giờ bầu cử sẽ được thông báo trên Lá Thử Vô Vi số tới.

Mọi thắc mắc và ý kiến bổ túc, xin thử về UBTV/HĐCV hoặc gọi điện thoại đến huynh Nguyễn Văn Diễm, Tổng Thủ Ký BTV/HĐCV.

Cầu xin Đấng Cha Trời soi sáng để mỗi chúng ta hợp tác làm việc, thực hiện trong tinh thần Thương Yêu và Tha Thứ. Kính chúc quý huynh tỷ hưởng nhiều ân điển và tu hành tiến bộ.

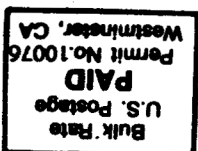
Thừa ửy nhiệm huynh Nguyễn Khắc Trừ
Chủ tịch HĐCV/HAHVHK
Nguyễn Văn Diễm
Tổng Thủ Ký

scm

Đồng kính gửi: - Thầy Tám để kính tưởng
- Ban Tổ Chức Đại Hội "Lục Tự Khai Minh"
- Các Hội Ái Hữu Vô Vi

TO:

PRINTED MATERIAL



VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION
P.O. BOX 2522
GARDEN GROVE, CA 92642